

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi một số thông tin tại Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị hỗn hợp và chợ quốc tế Bắc Giang**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự năm 2022; Luật sửa đổi một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024; Luật sửa đổi một số điều của Luật Đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/2/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Đầu tư về thủ tục đầu tư đặc biệt; Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại văn bản số 3570/SXD-PTĐT ngày 05/5/2026; đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản số 3164/STC-ĐTTĐ&GSĐT ngày 06/5/2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Sửa đổi một số thông tin tại Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án KĐT hỗn hợp và chợ quốc tế Bắc Giang) như sau:

1. Sửa đổi ngày cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư

- Nội dung trước sửa đổi: Cấp lần đầu ngày 28 tháng 01 năm 2025

- *Nội dung sau sửa đổi:* Cấp lần đầu ngày 28 tháng 01 năm 2026

2. Sửa đổi thông tin về số tầng cao tối đa đối với các khu đất dịch vụ cấp đô thị (DVDT) tại Stt 2, Bảng cơ cấu sử dụng đất, điểm 4.1, Điều 1, Quyết định số 95/QĐ-UBND:

- *Nội dung trước sửa đổi:* Đất dịch vụ cấp đô thị (DVDT): tầng cao xây dựng tối đa: **25 tầng**.

- *Nội dung sau sửa đổi:* Đất dịch vụ cấp đô thị (DVDT) tầng cao xây dựng tối đa: **30 tầng**.

3. Sửa thông tin về mật độ xây dựng và số tầng cao công trình tại ô đất D-DVDT-02 tại Mục c, điểm 4.2, Điều 1, Quyết định số 95/QĐ-UBND:

- *Nội dung trước sửa đổi:* c) Công trình dịch vụ: Xây dựng tại vị trí các ô đất có ký hiệu D-DVDT-02 đến D-DVDT-08, E-DVDT-01 đến E-DVDT-03, D-DV-02 và D-DV-03; tổng diện tích công trình dịch vụ 599.100m<sup>2</sup>; **mật độ xây dựng tối đa 30%** đối với ô đất có ký hiệu D-DVDT-02 và 40% đối với các ô đất còn lại; **tầng cao tối đa từ 2 đến 15 tầng**, bao gồm:

+ Công trình dịch vụ cấp đô thị: Xây dựng tại vị trí các ô đất có ký hiệu D-DVDT-02 đến D-DVDT-08 và E-DVDT-01 đến E-DVDT-03; tổng diện tích công trình dịch vụ cấp đô thị 572.600m<sup>2</sup>; mật độ xây dựng tối đa 40% đối với ô đất có ký hiệu D-DVDT-03 đến D-DVDT-08 và E-DVDT-01 đến E-DVDT-03 và **mật độ xây dựng tối đa 30%** đối với ô đất có ký hiệu D-DVDT-02; tầng cao tối đa đối với công trình xây dựng trên ô đất có ký hiệu D-DVDT-03 đến D-DVDT-06, D-DVDT-08, E-DVDT-01, E-DVDT-03 là 2 tầng, **trên ô đất có ký hiệu D-DVDT-02 là 15 tầng**, trên ô đất có ký hiệu E-DVDT-02 là 3 tầng, trên ô đất có ký hiệu D-DVDT-07 là 5 tầng;

+ Công trình dịch vụ cấp đơn vị ở: Xây dựng tại vị trí các ô đất có ký hiệu D-DV-02 và D-DV-03; tổng diện tích công trình dịch vụ cấp đơn vị ở 26.500m<sup>2</sup>; mật độ xây dựng tối đa 40%; tầng cao tối đa là 2 tầng.

- *Nội dung sau sửa đổi:* c) Công trình dịch vụ: Xây dựng tại vị trí các ô đất có ký hiệu D-DVDT-02 đến D-DVDT-08, E-DVDT-01 đến E-DVDT-03, D-DV-02 và D-DV-03; tổng diện tích công trình dịch vụ 599.100m<sup>2</sup>; **mật độ xây dựng tối đa 15%** đối với ô đất có ký hiệu D-DVDT-02 và 40% đối với các ô đất còn lại; **tầng cao tối đa từ 2 đến 30 tầng**, bao gồm:

+ Công trình dịch vụ cấp đô thị: Xây dựng tại vị trí các ô đất có ký hiệu D-DVDT-02 đến D-DVDT-08 và E-DVDT-01 đến E-DVDT-03; tổng diện tích công trình dịch vụ cấp đô thị 572.600 m<sup>2</sup>; mật độ xây dựng tối đa 40% đối với ô đất có ký hiệu D-DVDT-03 đến D-DVDT-08 và E-DVDT-01 đến E-DVDT-03 và **mật độ xây dựng tối đa 15%** đối với ô đất có ký hiệu D-DVDT-02; tầng cao tối đa đối với công trình xây dựng trên ô đất có ký hiệu D-DVDT-03 đến D-

DVDT-06, D-DVDT-08, E-DVDT-01, E-DVDT-03 là 2 tầng, **trên ô đất có ký hiệu D-DVDT-02 là 30 tầng**, trên ô đất có ký hiệu E-DVDT-02 là 3 tầng, trên ô đất có ký hiệu D-DVDT-07 là 5 tầng;

+ Công trình dịch vụ cấp đơn vị ở: Xây dựng tại vị trí các ô đất có ký hiệu D-DV-02 và D-DV-03; tổng diện tích công trình dịch vụ cấp đơn vị ở 26.500 m<sup>2</sup>; mật độ xây dựng tối đa 40%; tầng cao tối đa là 2 tầng.

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý dự án dân dụng và Phát triển đô thị tỉnh Bắc Ninh số 1, Kho bạc Nhà nước khu vực VI, Thuế Bắc Ninh; Chủ tịch UBND phường Tiên Phong và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH, KTN;
- Lưu: VT, XD<sub>Trung</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Thịnh**